

Triển khai thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội về đầu tư một số dự án đường sắt

05:35 18/04/2026

Văn phòng Chính phủ vừa có các văn bản số 3357, 3358, 3359/VPCP-CN ngày 17/4/2026 truyền đạt ý kiến của Phó Thủ tướng Thường trực Phạm Gia Túc giao các bộ ngành, địa phương triển khai thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội về đầu tư một số dự án đường sắt.



Ảnh minh họa

Vừa qua, Văn phòng Quốc hội có văn bản thông báo ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thực hiện 3 Nghị quyết của Quốc hội (Nghị quyết số 172/2024/QH15 ngày 30/11/2024 về chủ trương đầu tư Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam; Nghị quyết số 187/2025/QH15 ngày 19/2/2025 về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng; Nghị quyết số 188/2025/QH15 ngày 19/2/2025 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù, đặc biệt để phát triển hệ thống mạng lưới đường sắt đô thị tại thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh).

Triển khai các Nghị quyết trên, Phó Thủ tướng Thường trực Phạm Gia Túc giao các bộ ngành, địa phương thực hiện các công việc cụ thể.

Đẩy nhanh giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam

Đối với Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam, Phó Thủ tướng giao Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương liên quan rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật để tạo hành lang pháp lý thuận lợi phát triển hệ thống giao thông vận tải đường sắt; nâng cao trách nhiệm, quyết tâm, phấn đấu hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả theo yêu cầu của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và các nghị quyết của Quốc hội, qua đó, xây dựng, hình thành mạng lưới đường sắt vận chuyển hành khách công cộng trên toàn quốc đồng bộ, thuận lợi, hiện đại, nhanh chóng, an toàn, có trọng tâm, trọng điểm.

Đẩy nhanh giai đoạn chuẩn bị đầu tư; bảo đảm chất lượng và tiến độ lập, thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi theo đúng quy định. Quá trình triển khai phải bảo đảm chặt chẽ, không vì áp lực tiến độ mà xem nhẹ các quy trình kỹ thuật, trình tự pháp lý, nhằm bảo đảm tuyệt đối chất lượng công trình và hiệu quả đầu tư của Dự án.

Chủ động nghiên cứu, đánh giá kỹ lưỡng các phương án công nghệ, mô hình đầu tư và lựa chọn đối tác chiến lược thực hiện Dự án; kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định; bảo đảm tiến độ, hiệu quả, tính khả thi, yêu cầu về an ninh, quốc phòng trong quá trình triển khai thực hiện Dự án.

Xây dựng bộ giải pháp tổng thể, chi tiết nhằm kiểm soát tiến độ, đặc biệt tập trung vào các khâu quan trọng: chuẩn bị đầu tư, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao và chuyển giao công nghệ.

Các địa phương thuộc phạm vi Dự án phối hợp chặt chẽ với Bộ Xây dựng và các Bộ, ngành liên quan trong việc chuẩn bị quỹ đất, thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; bảo đảm ổn định đời sống, sinh kế và sản xuất cho người dân tại nơi ở mới.

Dự án đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng: Bảo đảm độc lập, tự chủ về công nghệ trong dài hạn

Đối với Dự án tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng, Phó Thủ tướng yêu cầu Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương liên quan tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật để tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho phát triển hệ thống vận tải đường sắt, bảo

đảm đồng bộ, hiện đại, kết nối hiệu quả các mạng lưới đường sắt trong nước và quốc tế, gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh và bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; góp phần hiện thực hóa mục tiêu, nhiệm vụ mà Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV và các nghị quyết của Đảng đã đề ra; báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả rà soát trước ngày 30 tháng 6 năm 2026.

Đẩy nhanh tiến độ lập, thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án theo đúng quy định, bảo đảm chất lượng, không vì áp lực tiến độ mà xem nhẹ các quy trình, tiêu chuẩn kỹ thuật.

Chủ động nghiên cứu, đánh giá kỹ lưỡng phương án lựa chọn trong khuôn khổ công nghệ đã được Quốc hội xác định, bảo đảm độc lập, tự chủ về công nghệ trong dài hạn; đồng thời, đánh giá đầy đủ tác động của việc áp dụng tiêu chuẩn, công nghệ nước ngoài đối với chi phí vận hành và bảo trì trong suốt vòng đời Dự án nhằm bảo đảm hiệu quả, tính khả thi, an ninh, quốc phòng và khả năng cân đối, hoàn trả vốn cũng như bảo đảm nguồn thanh toán nợ vay.

Các địa phương thuộc phạm vi Dự án phối hợp chặt chẽ với Bộ Xây dựng và các Bộ, ngành liên quan trong việc đẩy nhanh thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; trong đó cần bảo đảm ổn định đời sống, sinh kế và sản xuất cho người dân bị ảnh hưởng bởi Dự án tại nơi ở mới.

Ưu tiên xây dựng các dự án TOD tại các khu vực có tiềm năng cao

Về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù, đặc biệt để phát triển hệ thống mạng lưới đường sắt đô thị tại thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Phó Thủ tướng yêu cầu Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao, Bộ Công Thương, Bộ Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tăng cường phối hợp, tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ, kịp thời đánh giá tính phù hợp, khả thi, hiệu quả của từng cơ chế, chính sách thí điểm; làm rõ những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện; xác định rõ phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp trong thời gian tới; báo cáo, làm rõ trong quá trình sơ kết 02 năm thực hiện Nghị quyết số 188/2025/QH15.

Bộ Xây dựng, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh rà soát, hoàn thiện cơ chế phát triển TOD, đặc biệt là cơ chế tài chính đất đai theo hướng rõ trách nhiệm, rõ nguồn lực, rõ cơ chế điều tiết và sử dụng giá trị tăng thêm từ đất.

Bộ Xây dựng, Bộ Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh hoàn thiện hệ thống quy chuẩn, tiêu

chuẩn kỹ thuật phù hợp điều kiện Việt Nam nhưng tiệm cận được thông lệ quốc tế; hoàn thành trong Quý II năm 2026.

Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính và các bộ, ngành liên quan chỉ đạo, kiểm tra và đôn đốc tiến độ triển khai các tuyến đường sắt đô thị tại thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh, bảo đảm tính kết nối đồng bộ trong toàn mạng lưới, đồng thời nâng cao hiệu quả vận hành các tuyến đã đưa vào khai thác, từng bước giảm dần mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước; ưu tiên xây dựng các dự án TOD tại các khu vực có tiềm năng cao, gắn với phát triển đô thị mật độ cao, sử dụng hiệu quả quỹ đất và hạ tầng.

TOD là mô hình phát triển đô thị tập trung quanh các điểm trung chuyển giao thông công cộng như nhà ga metro, bến xe buýt nhanh (BRT) hay các điểm kết nối đa phương tiện. Với bán kính phục vụ từ 400 – 800m tính từ điểm giao thông công cộng, mô hình TOD tạo ra các khu vực có mật độ cao, tích hợp nhiều chức năng như nhà ở, văn phòng, thương mại, dịch vụ công cộng... nhằm khuyến khích người dân sử dụng phương tiện công cộng, hạn chế phương tiện cá nhân, từ đó giảm ùn tắc và ô nhiễm môi trường.

Theo chinhphu.vn